

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 619/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị B; sinh năm: 1973.

Địa chỉ: x đường B, phường H, quận P, Tp. H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh L; sinh năm: 1972.

Địa chỉ: x đường B, phường H, quận P, Tp. H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 30 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị B và ông Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị B và ông Nguyễn Thanh L thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị B và ông Nguyễn Thanh L theo giấy chứng nhận kết hôn số 57 quyền số 01/98 ngày 01/8/1998 do Ủy ban nhân dân Phường x, quận B, Thành phố H cấp chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận quá trình chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 29/12/1998, con đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét; Nguyễn Hữu T, sinh ngày 06/01/2008. Hai bên thỏa thuận giao bà B được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T, tạm

hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông L do bà B không yêu cầu trợ cấp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng do bà Trần Thị B tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà B đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0006345 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận P. Hoàn lại cho bà B số tiền 150.000 đồng còn lại theo biên lai thu trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận P;
- Chi cục THADS quận P;
- Các đương sự;
- UBND Phường x, quận B;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thành